

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 122/2025/HS-PT
Ngày: 03/10/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành

Các Thẩm phán: Ông Tôn Văn Thông

Bà Nguyễn Thị Tư

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Kiến Toàn Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:
Ông Phan Minh Tâm Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 10 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 91/2025/TLPT-HS, ngày 22 tháng 7 năm 2025, do có kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Thị Hồng S, Võ Kiều N, Nguyễn Hồng T đối với bản án hình sự sơ thẩm số 16/2025/HS-ST ngày 13/6/2025 của Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre (nay là Tòa án nhân dân khu vực 6 - Vĩnh Long).

Bị cáo có kháng cáo:

1. Huỳnh Thị Hồng S, sinh năm 1980; Nơi cư trú: ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang (nay là ấp H, xã B, tỉnh Đồng Tháp); Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 4/12; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Huỳnh Văn S, sinh năm 1955 và bà Đào Thị B, sinh năm 1948; Có chồng và 02 người con; Tiền sự: không; Tiền án: không.

Nhân thân: ngày 11/3/2021 bị Công an xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang xử phạt 1.000.000 đồng hành vi đánh bạc, chấp hành xong ngày 15/3/2021. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (bị cáo tại ngoại có mặt tại tòa).

2. Võ Kiều N, sinh năm 1969; Nơi cư trú: ấp H, xã B, huyện T, tỉnh Cà Mau (nay là ấp H, xã B, tỉnh Cà Mau); Nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 01/12; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông

Võ Văn C (đã chết) và bà Lê Thị M, sinh năm 1948; có chồng và 01 người con; Tiền sự: không; Tiền án: không.

Nhân thân: ngày 30/9/2022 bị Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xử phúc thẩm tuyên phạt 50.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” theo Bản án số 216/2022/HSPT, chấp hành xong ngày 04/01/2024 (thực hiện hành vi ngày 03/02/2021). Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Bị cáo tại ngoại có mặt tại Tòa).

3. Nguyễn Hồng T, sinh năm: 1979; Nơi cư trú: số H đường L, khu phố C, phường B, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh (nay là Số H đường L, khu phố C, phường T, thành phố Hồ Chí Minh); Nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 4/12; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Phạm Thị G (đã chết); có chồng và 02 người con; Tiền sự: không; Tiền án: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Bị cáo tại ngoại có mặt tại Tòa).

Người bào chữa cho ba bị cáo: Luật sư Đinh Thị B M Văn phòng L thuộc đoàn luật sư tỉnh V (Có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có bị cáo Võ Thị Kim H, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan nhưng do không có kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo, không bị kháng nghị nên không triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 22/01/2021 nhận được tin báo từ nhân dân, Phòng C Công an tỉnh B phối hợp cùng Công an huyện M kiểm tra nhà Võ Thị Kim H tại ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre, phát hiện nhiều người tham gia đánh bạc ở nhà sau với hình thức lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền.

Qua làm việc xác định hình thức đánh bạc là người làm cái dùng dụng cụ lắc tài xỉu gồm 01 tấm bạt có ghi chữ Tài X và các số từ 01 đến 06, 01 đĩa, 01 nắp đáy, 03 hột xí ngầu, trên mỗi hột xí ngầu có 06 mặt tương ứng với số nút từ 01 đến 06. Tỷ lệ thắng, thua tiền bằng với số tiền người chơi đánh bạc đặt cược. Người làm cái lắc 03 hột xí ngầu, người đặt cược để tiền bên T hoặc bên X, người làm cái dỡ nắp đáy để xem số nút. Nếu tổng số nút 03 mặt của 03 hột xí ngầu từ 10 nút trở xuống là X thì người đặt bên Xiu thắng tiền và người đặt bên T thua tiền. Nếu tổng số nút 03 mặt của 03 hột xí ngầu từ 11 nút trở lên là T thì người đặt bên T thắng tiền và người đặt bên Xiu thua tiền. Người lắc và người làm vĩ lấy tiền bên thua chung cho bên thắng, nếu thiếu thì lấy tiền của người lắc chung. Nếu số nút mỗi hột xí ngầu giống nhau và tổng số nút của 03 hột xí ngầu dưới 10 là bão Xiu thì những người đặt bên Xiu hòa tiền, những người đặt bên T thua tiền người làm cái. Nếu số nút mỗi hột xí ngầu giống nhau và tổng số nút của 03 hột

xí ngẫu trên 11 là bão T thì những người đặt bên T hòa tiền, những người đặt bên X thua tiền người làm cái. Khi thắng tiền bão thì người làm cái sẽ chia đôi số tiền có được cho người tổ chức.

Việc đánh bạc bắt đầu khoảng 13 giờ ngày 22/01/2021 đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì bị công an phát hiện, đầu tiên Huỳnh Vũ L (T) lặc tài xỉu, Huỳnh Văn H1, Nguyễn Văn H, Đặng Xuân K (Doãn) làm vĩ suốt quá trình Huỳnh Vũ L lặc để chung chi tiền cho người đặt cược, khi Huỳnh Vũ L lặc những người tham gia đặt cược gồm Nguyễn Thị Kim Đ, Lê Văn H, Lê Thị T, Cheng Thị Thúy D, Nguyễn Hồng T, Nguyễn Thị D, Nguyễn Văn H, Nguyễn Thị D, Nguyễn Thị N, Nguyễn Văn L, Trần Thị Bé N, Trần Hoàng T.

Sau đó Cao Văn L (Cô L) lặc tài xỉu, Đào Minh K (N), Nguyễn Thị Kim Y (T), Cao Thanh T (Tùng Đen) làm vĩ, tiếp đó Đào Minh K đổi với Cao Văn L lặc tài xỉu, Cao Văn L, Nguyễn Thị Kim Y, Cao Thanh T làm vĩ, những người tham gia đặt cược gồm Nguyễn Thị Kim Đ, Lê Văn H, Lê Hữu T, Lê Thị T, Cheng Thị Thúy D, Nguyễn Hồng T, Phạm Thị N, Nguyễn Thị D, Nguyễn Văn H, Nguyễn Thị D, Nguyễn Văn L, Trần Thị Bé N, La Thanh B, Nguyễn Ngọc T, Hồ Hữu P, Lê Thị H, Trần Minh T, Trần Hoàng T, Phạm Văn S, Huỳnh Thị Hồng S, Nguyễn Hồng T, Võ Kiều N.

Ngoài ra, vào ngày 22/01/2021 còn các đôi tượng khác tham gia đặc cược gồm Võ Văn C, Nguyễn Thanh D, Nguyễn Thị Thúy O, Lâm Thành T, Huỳnh Nguyễn Tuyết Linh P, Nguyễn Văn T, Võ Tiến S, Ngô Thị L, Thái Minh T, Võ Ngọc P, Thạch Thị H, Phan Ngọc T, Nguyễn Thị Ngọc H, Đỗ Thị Xuân Đ, Nguyễn Thị L, Võ Thị Tuyết N, Bùi Thị Tuyết L, Hồ Phương T.

Quá trình điều tra các bị can đã thừa nhận hành vi tổ chức đánh bạc, đánh bạc và thừa nhận số tiền đưa vào đánh bạc như sau:

Huỳnh Thanh P (T) bàn bạc với Phạm Ngọc T (T) tổ chức cho người khác đánh bạc tại nhà của Võ Thị Kim H với hình thức lặc tài xỉu thắng thua bằng tiền, thuê và phân công Trần Bình T canh cửa trước, Đinh Phú Đ canh cửa sau, người tên thường gọi là P chở người đi ô tô từ cây xăng ở xã H đến nhà của H, Phan Thị X thu tiền bão từ người lặc và cho tiền xe người đến đánh bạc, vào ngày 22/01/2021 Huỳnh Thanh P lấy tám bạt ra để chơi lặc tài xỉu.

Võ Thị Kim H là người quản lý và sử dụng căn nhà tại ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre, vào đầu tháng 01/2021 Huỳnh Thanh P hỏi nhà sau để tổ chức đánh bạc, H đồng ý và bán nước uống cho người đến chơi, ngày 22/01/2021 khi H đi thu tiền hui về đến nhà thấy có nhiều người chơi đánh bạc, sợ bị phát hiện nên H kêu Huỳnh Thanh P nghỉ nhưng P không đồng ý và H cũng để việc đánh bạc tiếp tục diễn ra đến khi công an vào lập biên bản.

Trần Bình T được Huỳnh Thanh P điện thoại lên canh cửa, sau đó T điều khiển xe mô tô BKS 71C4-219.72 đến nhà Võ Thị Kim H để canh cửa trước cho người chơi đánh bạc, tiền công là 300.000 đồng/ngày, nếu có canh ban đêm thì

trả thêm 200.000 đồng, khi thấy người lạ thì báo cho Huỳnh Thanh P biết. Trước đó, Trọng canh tại đây được 05 lần và nhận được tổng số tiền công là 1.500.000 đồng, T đã tiêu xài còn 1.200.000 đồng và ngày 22/01/2021 bị Công an đã tạm giữ.

Đinh Phú Đ được Huỳnh Thanh P điện thoại kêu lên canh cửa, sau đó Đ điều khiển xe mô tô BKS 71B1-621.52 đến nhà H để canh ở cửa sau cho người chơi đánh bạc với tiền công là 300.000 đồng/ngày, khi thấy người lạ thì báo cho Huỳnh Thanh P biết. Trước đó, Đ đã canh đã canh gác tại đây được 15 lần, nhận số tiền 4.500.000 đồng, đã tiêu xài còn lại 2.000.000 đồng ngày 22/01/2021 bị Công an đã tạm giữ.

Huỳnh Vũ L điều khiển xe mô tô BKS 71B1-838.31 đến nhà H lặc tài xỉu, L lấy bộ dụng cụ ra lặc tài xỉu và sử dụng số tiền 4.000.000 đồng để chung chi cho những người đặt cược, sau đó L mượn của Phan Thị X thêm tiền để chung chi nhưng không xác định rõ bao nhiêu, L lặc khoảng 15 ván thì nghỉ chuyển qua Cao Văn L lặc và L thắng được số tiền 800.000 đồng.

Cao Văn L đi xe ô tô thuê đến nhà H, được Đào Minh K đưa số tiền 3.000.000 đồng để lặc tài xỉu và chung cho người đặt cược, L đưa số tiền này cho Cao Thanh T làm vĩ, L lặc được khoảng 04 ván và thua hết 1.400.000 đồng thì chuyển qua Đào Minh K lặc rồi T đưa số tiền còn lại cho L làm vĩ để chung chi tiền cho người đặt cược.

Đào Minh K đi xe ô tô thuê đến nhà H, ban đầu lúc Cao Văn L lặc thì K làm vĩ để chung chi tiền cho người đặt cược, sau đó K đổi với L để lặc tài xỉu được khoảng 20 ván thì bị công an phát hiện nên K lấy bộ dụng cụ lặc và số tiền thắng cược khoảng 30.000.000 đồng ném ra ngoài hàng rào nhà H.

Huỳnh Văn H điều khiển xe mô tô BKS 71B2-189.32 đến nhà H xin Huỳnh Vũ L vào làm vĩ bên T để phụ chung chi tiền cho người đặt cược, H được Đặng Xuân K đưa số tiền khoảng 4.000.000 đồng, làm vĩ được khoảng 30 ván thì nghỉ và đưa số tiền còn lại khoảng 2.000.000 đồng cho Huỳnh Vũ L.

Nguyễn Văn H đi bộ đến nhà H xin Huỳnh Thanh L vào làm vĩ bên Xỉu, được Đặng Xuân K đưa số tiền khoảng 4.000.000 đồng chung chi cho người đặt cược, quá trình làm vĩ Nguyễn Văn H có lấy thêm tiền của Huỳnh Vũ L mượn từ Phan Thị X hai lần, mỗi lần 1.000.000 đồng để chung chi cho người đặt cược, làm vĩ được khoảng 20 ván thì nghỉ và đưa số tiền còn lại khoảng 1.500.000 đồng đưa cho Huỳnh Vũ L.

Cao Thanh T điều khiển xe mô tô BKS 64G1-073.79 đến nhà H làm vĩ bên T nhiều ván lúc Cao Văn L và Đào Minh K lặc tài xỉu để chung chi tiền cho người đặt cược, quá trình làm vĩ có bao 01 lần được 2.000.000 đồng nên K kêu T chia cho X 1.000.000 đồng và K cho T 400.000 đồng, còn lại 600.000 đồng T nhập vào tiền đang cầm làm vĩ và chung chi hết.

Nguyễn Thị Kim Y đi nhờ xe mô tô của bạn đến nhà H làm vĩ bên X lúc Cao Văn L và Đào Minh K vắng, Y làm vĩ chung chỉ tiền nhiều ván, sau đó Công an vào phát hiện, Y leo rào tẩu thoát.

Nguyễn Thị Kim Đ đi xe taxi đến nhà H đánh bạc, Đ đem theo tổng số tiền 2.000.000 đồng, sử dụng số tiền 1.700.000 đồng cầm trên tay tham gia đặt cược khoảng 09 đến 10 ván ở bên T và bên Xiu, mỗi ván từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng, có ván thắng, ván thua, sau đó Đ thua hết số tiền 1.700.000 đồng, còn lại 300.000 đồng không sử dụng đánh bạc.

Nguyễn Văn L đi xe ô tô BKS 63A-162.07 đến nhà H chơi đánh bạc, L đem theo tổng số tiền 3.000.000 đồng và sử dụng số tiền 3.000.000 đồng để đặt cược khoảng 10 ván, mỗi ván từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng, có ván thắng, có ván thua, sau đó L thua hết 3.000.000 đồng. Ngoài ra, vào ngày 21/01/2021 L có chơi đánh bạc tại nhà Võ Thị Kim H khoảng 03 lần, đều thua và không nhớ rõ số tiền sử dụng đánh bạc.

La Thanh B đi xe taxi đến nhà H đánh bạc, đem theo tổng số tiền 10.900.000 đồng, sử dụng số tiền 1.400.000 đồng tham gia đặt cược khoảng 07 ván ở bên T và bên X, mỗi ván 200.000 đồng, sau đó B thua hết 1.400.000 đồng. Ngoài ra, ngày 21/01/2021 B sử dụng số tiền 1.000.000 đồng chơi đánh bạc 04 ván tại nhà H và đã thua hết tiền 900.000 đồng, còn 100.000 trả tiền xe về nhà.

Nguyễn Văn H đi xe ô tô cùng Nguyễn Văn L đến nhà H chơi đánh bạc, H đem theo tổng số tiền 1.800.000 đồng và sử dụng số tiền 1.800.000 đồng để tham gia đặt cược khoảng 20 ván ở bên T và bên Xiu, mỗi ván từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng, có ván thắng, có ván thua, sau đó H thua hết số tiền 1.800.000 đồng. Ngoài ra, ngày 21/01/2021 H có đến nhà H và sử dụng số tiền 900.000 đồng để chơi đánh bạc và đã thua hết tiền.

Nguyễn Hồng T đi xe taxi đến nhà H chơi đánh bạc, đem theo tổng số tiền 4.000.000 đồng, sử dụng số tiền 1.000.000 đồng đặt cược 02 ván, không nhớ bên T2 hay X, mỗi ván 500.000 đồng, sau đó T thua hết 1.000.000 đồng.

Lê Văn H đi xe thuê đến nhà H chơi đánh bạc, đem theo tổng số tiền 2.600.000 đồng, sử dụng số tiền 2.100.000 đồng để tham gia đặt cược khoảng 11 đến 12 ván ở bên T và bên Xiu, mỗi ván từ 200.000 đồng đến 400.000 đồng, có ván thắng, có ván thua, sau đó thua hết 2.100.000 đồng.

Lê Thị T thuê xe ô tô đến nhà H chơi đánh bạc, đem theo tổng số tiền 2.500.000 đồng và sử dụng số tiền 2.500.000 đồng tham gia đặt cược khoảng 06 ván, ở bên T và bên Xiu, mỗi ván 200.000 đồng, có ván thắng, có ván thua, sau đó T thua hết 400.000 đồng, còn lại 2.100.000 đồng. Ngoài ra, ngày 21/01/2021 T đến nhà H và sử dụng số tiền 2.000.000 đồng đánh bạc và thua hết tiền.

Cheng Thị Thúy D thuê xe ô tô đi cùng Lê Thị T đến nhà H chơi đánh bạc, D đem theo tổng số tiền 3.000.000 đồng và sử dụng số tiền 3.000.000 đồng tham gia đặt cược khoảng 18 ván, ở bên T và bên Xiu, mỗi ván từ 100.000 đồng đến

200.000 đồng, sau đó D thua hết 3.000.000 đồng. Ngoài ra, vào ngày 20/01/2021 D đến nhà H và sử dụng số tiền 2.500.000 đồng để đặt cược và thua hết 500.000 đồng còn lại 2.000.000 đồng, vào ngày 21/01/2021 tiếp tục sử dụng số tiền 2.000.000 đồng còn lại đánh bạc và thua hết tiền.

Lê Hữu T đi xe buýt đến nhà H chơi đánh bạc, T8 đem theo tổng số tiền 299.000.000 đồng, đến nơi T8 được Phan Thị X1 cho 1.000.000 đồng tiền xe, T lấy số tiền 129.000.000 đồng trong số tiền đem theo cùng với 1.000.000 đồng X cho tiền xe là 130.000.000 đồng tham gia đặt cược khoảng 15 ván, mỗi ván từ 5.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng, ở bên T và bên Xiu, có ván thắng, có ván thua, sau đó T thắng được số tiền 80.000.000 đồng.

Trần Hoàng T đi bộ đến nhà H chơi đánh bạc, T đem theo tổng số tiền 2.000.000 đồng và sử dụng số tiền 2.000.000 đồng tham gia đặt cược 02 ván không nhớ bên T hay bên X, mỗi ván 500.000 đồng, sau đó thắng được 01 ván, thua 01 ván nên còn lại 2.000.000 đồng, T làm mất 1.000.000 đồng, còn lại 1.000.000 đồng.

Lê Thị H được người quen chở đến khu vực ngã ba C làm tóc, sau đó H đến nhà H chơi đánh bạc, H đem theo tổng số tiền 1.500.000 đồng và sử dụng số tiền 1.500.000 đồng tham gia đặt cược 03 ván, đều bên Xiu, mỗi ván từ 100.000 đồng đến 500.000 đồng, có ván thắng, có ván thua, sau đó H thua hết 300.000 đồng, còn 1.200.000 đồng đã tiêu xài hết.

Phạm Văn S nhờ người thân chở đến nhà H để thuê xe ô tô, thấy phía sau nhà H có đánh bạc nên vào tham gia, S đem theo tổng số tiền 400.000 đồng và sử dụng số tiền 400.000 đồng để đặt cược 02 ván, mỗi ván 200.000 đồng, đều thua nên hết 400.000 đồng.

Hồ Hữu P điều khiển xe mô tô BKS 71C4-278.95 đến nhà H chơi đánh bạc, P đem theo tổng số tiền 500.000 đồng, sử dụng số tiền 500.000 đồng tham gia đặt cược 04 ván, ở bên T và bên Xiu, mỗi ván từ 100.000 đồng đến 150.000 đồng, có ván thắng, có ván thua, sau đó P thua hết 150.000 đồng, còn 350.000 đồng bị rút mất.

Nguyễn Ngọc T thuê xe mô tô chở đến nhà H chơi đánh bạc, T đem theo tổng số tiền 1.000.000 đồng và sử dụng số tiền 1.000.000 đồng tham gia đặt cược khoảng 07 ván, đều đặt bên T, mỗi ván từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng, có ván thắng có ván thua, sau đó T thua hết 700.000 đồng, còn 300.000 đồng.

Trần Minh T điều khiển xe mô tô BKS 71B1-128.42 đến nhà H mua củi, sau đó vào chơi đánh bạc, T đem theo tổng số tiền 1.300.000 đồng và sử dụng số tiền 1.300.000 đồng tham gia đặt cược khoảng 10 ván, mỗi ván 300.000 đồng, đặt bên T và bên Xiu, có ván thắng, có ván thua, sau đó thua hết 900.000 đồng, còn 400.000 đồng T về nhà tiêu xài hết.

Nguyễn Thị D thuê xe taxi đi đánh bạc, khi đến cây xăng xã H thì có người nam chở D đến nhà H, D đem theo tổng số tiền 30.000.000 đồng, sử dụng số tiền

3.000.000 đồng để tham gia đặt cược, D đặt cược khoảng 07 ván, mỗi ván 500.000 đồng, đặt ở bên T và bên Xiu, có ván thắng có ván thua, sau đó thắng được 1.000.000 đồng.

Trần Thị Bé N điều khiển xe đạp đến nhà H bán vé số, đem theo tổng số tiền 30.000.000 đồng, thấy có đánh bạc nên Bé N sử dụng số tiền 10.000.000 đồng tham gia đặt cược khoảng 16 ván, ở bên T và bên Xiu, mỗi ván từ 500.000 đến 3.500.000 đồng, có ván thắng, có ván thua, sau đó thua hết 5.000.000 đồng, còn lại tiền 5.000.000 đồng.

Nguyễn Thị N thuê xe taxi đến nhà H chơi đánh bạc, N đem theo tổng số tiền 100.700.000 đồng, sử dụng số tiền 30.000.000 đồng tham gia đặt cược khoảng 08 ván, ở bên T và bên Xiu, mỗi ván từ 350.000 đồng đến 3.000.000 đồng, có ván thắng, có ván thua, sau đó thua hết 10.650.000 đồng, N1 sử dụng ăn uống hết 50.000 đồng, còn lại 19.300.000 đồng.

Nguyễn Thị D điều khiển xe mô tô BKS 71C4-069.19 đến nhà H đóng tiền hụi, D đem theo tổng số tiền 1.550.000 đồng, đã đóng hụi 1.200.000 đồng, còn lại số tiền 350.000 đồng D tham gia đặt cược khoảng 04 đến 05 ván, đặt bên Xiu, mỗi ván từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng, có ván thắng, có ván thua, sau đó thua hết 350.000 đồng.

Phạm Thị N đi xe taxi đến nhà H chơi đánh bạc, N đem theo tổng số tiền 4.000.000 đồng, sử dụng số tiền 1.000.000 đồng tham gia đặt cược 04 ván, đặt bên T và bên Xiu, mỗi ván 200.000 đồng, 02 ván thắng, 02 ván thua nên còn lại 1.000.000 đồng.

Huỳnh Thị Hồng S đi xe taxi đến nhà H chơi đánh bạc, S đem theo 4.450.000 đồng, sử dụng số tiền 1.000.000 đồng tham gia đặt cược 02 ván, đặt bên T và bên Xiu, mỗi ván 200.000 đồng đều thua nên còn lại 600.000 đồng.

Võ Kiều N đi xe taxi đến nhà H chơi đánh bạc, N đem theo 27.500.000 đồng, sử dụng số tiền 500.000 đồng tham gia đặt cược 04 ván bên T, mỗi ván từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng đều thua nên hết số tiền 500.000 đồng.

Nguyễn Hồng T đi xe khách đến nhà H chơi đánh bạc, T đem theo 3.000.000 đồng và sử dụng số tiền 3.000.000 đồng tham gia đặt cược 15 ván, đặt bên T và bên Xiu, mỗi ván từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng, thua hết 900.000 đồng còn lại 2.100.000 đồng.

Khi Huỳnh Vũ L lắc tài xỉu, sử dụng số tiền 4.000.000 đồng và sau đó mượn thêm 2.000.000 đồng để chung chi, những người tham gia và sử dụng số tiền đặt cược gồm Nguyễn Thị Kim Đ 1.700.000 đồng, Lê Văn H3 2.100.000 đồng, Lê Thị T 2.500.000 đồng, Cheng Thị Thúy D 3.000.000 đồng, Nguyễn Hồng T 1.000.000 đồng, Nguyễn Thị D 350.000 đồng, Nguyễn Văn H 1.800.000 đồng, Nguyễn Thị D 3.000.000 đồng, Nguyễn Thị N 30.000.000 đồng, Nguyễn Văn L1 3.000.000 đồng, Trần Thị Bé N 10.000.000 đồng, Trần Hoàng T 2.000.000 đồng, với tổng số tiền dùng vào đánh bạc là 66.450.000 đồng.

Khi Cao Văn L với Đào Minh K thay nhau lắc tài xỉu và sử dụng số tiền 3.000.000 đồng để chung chi, những người tham gia và sử dụng số tiền đặt cược

gồm Nguyễn Thị Kim Đ 1.700.000 đồng, Lê Văn H 2.100.000 đồng, Lê Thị T 2.500.000 đồng, Cheng Thị Thúy D 3.000.000 đồng, Nguyễn Hồng T 1.000.000 đồng, Nguyễn Thị D 350.000 đồng, Nguyễn Văn H 1.800.000 đồng, Nguyễn Thị D 3.000.000 đồng, Nguyễn Văn L 3.000.000 đồng, Trần Thị Bé N 10.000.000 đồng, Trần Hoàng T 2.000.000 đồng, Lê Hữu T 130.000.000 đồng, Phạm Thị N 1.000.000 đồng, La Thanh B 1.400.000 đồng, Nguyễn Ngọc T 1.000.000 đồng, Hồ Hữu P 500.000 đồng, Lê Thị H 1.500.000 đồng, Trần Minh T10 1.300.000 đồng, Phạm Văn S 400.000 đồng, Huỳnh Thị Hồng S 1.000.000 đồng, Võ Kiều N 500.000 đồng, Nguyễn Hồng T 3.000.000 đồng, với tổng số tiền dùng vào đánh bạc là 175.050.000 đồng.

* Vật chứng:

- Tạm giữ tại hiện trường:

+ 03 hột xí ngầu.

+ 01 bộ dụng cụ lắc tài xỉu, gồm: 03 hột xí ngầu, 01 đĩa sành màu trắng, 01 nắp đậy bằng nhựa màu đỏ.

+ 01 quyển sổ có chữ SWEET, có ghi nhiều chữ, số được ghi số từ 01 đến 06.

+ 01 ĐTDĐ hiệu OPPO màu đen, màn hình bị vỡ.

+ 01 ĐTDĐ hiệu IPHONE màu vàng.

+ 01 ĐTDĐ hiệu REALME màu xanh đen.

Chưa xác định chủ sở hữu, đang tạm giữ.

+ 01 tấm bạt màu trắng có ghi chữ T, X và đánh số 1, 2, 3, 4, 5, 6 của Huỳnh Thanh P3 dùng cho đánh bạc, đã tịch thu tiêu hủy.

- Tạm giữ của:

+ Phạm Thị N: tiền Việt Nam 4.000.000 đồng; 01 ĐTDĐ hiệu OPPO màu đen; 01 ĐTDĐ hiệu IPHONE màu trắng, trong đó 3.000.000 đồng, 02 điện thoại di động không dùng đánh bạc và đã trả lại cho N3, 1.000.000 đồng đã sung vào ngân sách nhà nước.

+ Trần Bình T: 01 ĐTDĐ hiệu NOKIA 1202 có vỏ bằng gỗ, 01 ĐTDĐ hiệu SAMSUNG màu đen và tiền Việt Nam 1.800.000 đồng, trong đó 02 điện thoại di động và 600.000 đồng không dùng đánh bạc, đã trả cho T, 1.200.000 đồng đã sung vào ngân sách nhà nước.

+ Nguyễn Văn L: 01 ĐTDĐ hiệu IPHONE màu trắng, không dùng đánh bạc và đã trả lại cho L.

+ Hồ Hữu P: 01 ĐTDĐ hiệu NOKIA màu đen, không dùng đánh bạc và đã trả lại cho P.

+ Nguyễn Thị Kim Đ: tiền Việt Nam 300.000 đồng; 01 ĐTDĐ hiệu NOKIA màu đen; 01 ĐTDĐ hiệu IPHONE màu trắng, không dùng đánh bạc và đã trả lại cho Đ.

+ La Thanh B: tiền Việt Nam 9.500.000 đồng; 01 ĐTDĐ hiệu NOKIA màu đen, không dùng đánh bạc và đã trả lại cho B.

+ Nguyễn Hồng T: tiền Việt Nam 3.000.000 đồng; 01 ĐTDĐ hiệu SAMSUNG màu đen, không dùng đánh bạc và đã trả lại cho T.

+ Phạm Văn S: 01 ĐTDĐ hiệu ITTEL màu đen, không dùng đánh bạc và đã trả lại cho S.

+ Đào Minh K: tiền Việt Nam 2.200.000 đồng; 01 ĐTDĐ hiệu IPHONE màu đen trắng, đã trả 01 điện thoại di động cho K, 2.200.000 đồng đã sung vào ngân sách nhà nước.

+ Lê Thị T: tiền Việt Nam 2.100.000 đồng; 01 ĐTDĐ hiệu OPPO màu đen, trong đó 01 điện thoại di động không dùng đánh bạc và đã trả lại cho T, 2.100.000 đồng đã sung vào ngân sách nhà nước.

+ Huỳnh Vũ L: 06 hột xí ngầu; 01 đĩa sành bị vỡ; tiền Việt Nam 107.100.000 đồng. Trong đó 03 hột xí ngầu và 102.300.000 đồng không dùng đánh bạc đã trả lại cho L, 4.800.000 đồng đã sung vào ngân sách nhà nước, 03 hột xí ngầu, 01 đĩa sành đã tiêu hủy.

+ Cao Văn L: tiền Việt Nam 5.700.000 đồng, không dùng đánh bạc và đã trả lại cho L.

+ Nguyễn Ngọc T: tiền Việt Nam 300.000 đồng; 01 ĐTDĐ hiệu NOKIA màu đen, trong đó 01 điện thoại di động không dùng đánh bạc và đã trả lại cho T, 300.000 đồng đã sung vào ngân sách nhà nước.

+ Đinh Phú Đ: 01 ĐTDĐ hiệu FORME và tiền Việt Nam 7.600.000 đồng, trong đó điện thoại di động và 5.600.000 đồng không dùng đánh bạc, đã trả lại cho Đ, 2.000.000 đồng đã sung vào ngân sách nhà nước.

+ Nguyễn Thị D: tiền Việt Nam 31.000.000 đồng; 01 ĐTDĐ hiệu SAMSUNG màu đen tím, trong đó 27.000.000 đồng và 01 điện thoại di động không dùng đánh bạc và đã trả lại cho D, 400.000 đồng đã sung vào ngân sách nhà nước.

+ Lê Văn H: tiền Việt Nam 500.000 đồng; 01 ĐTDĐ hiệu SAMSUNG màu đen, không dùng đánh bạc và đã trả lại cho H.

+ Nguyễn Văn H: 01 ĐTDĐ hiệu IPHONE màu trắng vàng, không dùng đánh bạc và đã trả lại cho H.

+ Trần Thị Bé N: tiền Việt Nam 25.000.000 đồng, trong đó 20.000.000 đồng không dùng đánh bạc và đã trả lại cho N, 5.000.000 đồng đã sung vào ngân sách nhà nước.

+ Cao Thanh T: tiền Việt Nam 800.000 đồng, trong đó 400.000 đồng không dùng đánh bạc và đã trả lại cho T, 400.000 đồng đã sung vào ngân sách nhà nước.

+ Nguyễn Thị N: tiền Việt Nam 90.000.000 đồng; 01 ĐTDĐ hiệu IPHONE màu hồng; 01 ĐTDĐ hiệu NOKIA màu trắng đen, trong đó 70.700.000 đồng, 02 điện thoại di động không dùng đánh bạc và đã trả lại cho N, 19.300.000 đồng đã sung vào ngân sách nhà nước.

+ Lê Hữu T: tiền Việt Nam 380.000.000 đồng; 01 ĐTDĐ hiệu IPHONE màu vàng, trong đó 170.000.000 đồng, 01 điện thoại di động không dùng đánh bạc và đã trả lại cho T, 210.000.000 đồng đã sung vào ngân sách nhà nước.

+ Trần Hoàng T: tiền Việt Nam 1.000.000 đồng đã sung vào ngân sách nhà nước.

+ Phan Trung Thy L: 01 ĐTDĐ hiệu OPPO màu trắng, không dùng đánh bạc và đã trả lại cho L.

+ Nguyễn Tấn T: 01 ĐTDĐ hiệu IPHONE màu xanh, không dùng đánh bạc và đã trả lại cho T.

+ Lê Hữu P: 01 ĐTDĐ hiệu SAMSUNG màu xanh đen, không dùng đánh bạc và đã trả lại cho P.

+ Nguyễn Ngọc Thanh L: 01 ĐTDĐ hiệu IPHONE màu vàng, không dùng đánh bạc và đã trả lại cho L.

+ Bùi Thị Trường A: tiền Việt Nam 95.000.000 đồng; 03 hột xí ngầu; 01 ĐTDĐ hiệu IPHONE màu hồng, không dùng đánh bạc và đã trả lại cho A.

+ Phan Thị Trúc L: tiền Việt Nam 9.000.000 đồng; 01 ĐTDĐ hiệu NOKIA màu đỏ, không dùng đánh bạc và đã trả lại cho L.

+ Lê Minh A: tiền Việt Nam 500.000 đồng; 01 ĐTDĐ hiệu NOKIA màu đen, không dùng đánh bạc và đã trả lại cho A.

+ Nguyễn Thị T: tiền Việt Nam 1.000.000 đồng, không dùng đánh bạc và đã trả lại cho T.

+ Phan Thị Diễm T: tiền Việt Nam 1.000.000 đồng; 01 ĐTDĐ hiệu OPPO màu trắng, trong đó điện thoại di động không dùng đánh bạc và đã trả lại cho T, đang tạm giữ 1.000.000 đồng.

+ Trần Thanh T: tiền Việt Nam 900.000 đồng; 01 ĐTDĐ hiệu NOKIA màu đen, trong đó điện thoại di động không dùng đánh bạc và đã trả lại cho T, đang tạm giữ 900.000 đồng.

+ Thạch Thị H: 01 ĐTDĐ hiệu SAMSUNG màu đen, đang tạm giữ.

+ Lâm Thành T: tiền Việt Nam 4.000.000 đồng; 01 ĐTDĐ hiệu SAMSUNG màu đen, đang tạm giữ.

+ Huỳnh Thị Hồng S: tiền Việt Nam 4.050.000 đồng; 01 ĐTDĐ hiệu NOKIA màu đen, đang tạm giữ.

+ Nguyễn Thị Hồng N: 01 ĐTDĐ hiệu IPHONE màu trắng bạc, đang tạm giữ.

+ Ngô Thị L: 01 ĐTDĐ hiệu NOKIA màu đen, đang tạm giữ.

+ Phạm Quốc T: 01 ĐTDĐ hiệu NOKIA màu trắng, đang tạm giữ.

+ Hồ Phương T: 01 ĐTDĐ hiệu OPPO màu đen; 01 ĐTDĐ hiệu NOKIA màu đen, đang tạm giữ.

+ Phan Ngọc T: 01 ĐTDĐ hiệu SAMSUNG màu vàng, đang tạm giữ.

+ Huỳnh Nguyễn Tuyết Linh P: tiền Việt Nam 2.500.000 đồng; 01 ĐTDĐ hiệu IPHONE màu xanh đen, đang tạm giữ.

+ Nguyễn Thị Ngọc H: 01 ĐTDĐ hiệu PHILIPS màu đen, đang tạm giữ.

+ Võ Kiều N: tiền Việt Nam 27.000.000 đồng; 01 ĐTDĐ hiệu SAMSUNG màu xanh, đang tạm giữ.

+ Thái Minh T: tiền Việt Nam 1.000.000 đồng; 01 ĐTDĐ hiệu SAMSUNG màu đỏ đen, đang tạm giữ.

+ Nguyễn Hồng T: tiền Việt Nam 2.100.000 đồng; 01 ĐTDĐ hiệu SAMSUNG màu đen trắng, đang tạm giữ 2.100.000 đồng.

- + Võ Văn C: tiền Việt Nam 5.500.000 đồng; 01 ĐTDĐ hiệu NOKIA màu đen, đang tạm giữ.
- + Bùi Thị Tuyết L: 01 ĐTDĐ hiệu NOKIA màu đen, đang tạm giữ.
- + Đặng Xuân K: tiền Việt Nam 200.000 đồng; 01 ĐTDĐ hiệu SAMSUNG màu xanh đen, đang tạm giữ.
- + Võ Tiến S: tiền Việt Nam 300.000 đồng; 01 ĐTDĐ hiệu IPHONE màu trắng, đang tạm giữ.
- + Nguyễn Thanh D: 01 ĐTDĐ hiệu IPHONE màu vàng, đang tạm giữ.
- + Nguyễn Thị L: 01 ĐTDĐ hiệu MOBISTAR màu hồng, đang tạm giữ.
- + Đỗ Thị Xuân Đ: tiền Việt Nam 400.000 đồng; 01 ĐTDĐ hiệu NOKIA màu đen, đang tạm giữ.
- + Võ Thị Tuyết N: 01 ĐTDĐ hiệu NOKIA màu xanh đen, đang tạm giữ.
- + Nguyễn Văn T: tiền Việt Nam 32.000.000 đồng; 01 ĐTDĐ hiệu IPHONE màu trắng, đang tạm giữ.
- + Võ Ngọc P: 01 ĐTDĐ hiệu SAMSUNG màu trắng đen, đang tạm giữ.
- Phan Thị X: giao nộp tiền Việt Nam 180.000.000 đồng; 01 ĐTDĐ hiệu IPHONE màu đen, không dùng đánh bạc và đã trả lại cho X1.
- Tạm giữ tại khu vực bên hông nhà của Võ Thị Kim H:
- + 01 xe mô tô BKS 71S6-5237, thuộc sở hữu của Nguyễn Xuân H và đã trả lại.
- + 01 xe mô tô BKS 64G1-073.79, thuộc sở hữu của Nguyễn Ngọc Đ và đã trả lại.
- + 01 xe mô tô BKS 71B1-732.14, thuộc sở hữu của Nguyễn Văn T và đã trả lại.
- + 01 xe mô tô BKS 71B2-189.32, thuộc sở hữu của Huỳnh Văn H và đã trả lại.
- + 01 xe mô tô BKS 71B1-838.31, thuộc sở hữu của Huỳnh Vũ L và đã trả lại.
- + 01 xe mô tô BKS 71C4-069.19, thuộc sở hữu của Nguyễn Thị D và đã trả lại.
- + 01 xe mô tô BKS 71K8-4415, thuộc sở hữu của Huỳnh Thanh P và đã trả lại.
- + 01 xe mô tô BKS 71K5-7852, thuộc sở hữu của Nguyễn Thị T và đã trả lại.
- + 01 xe mô tô BKS 71B1-944.05, thuộc sở hữu của Phạm Khắc V và đã trả lại.
- + 01 xe mô tô BKS 71B1-128.42, thuộc sở hữu của Trần Văn T và đã trả lại.
- + 01 xe mô tô BKS 71B4-069.16, thuộc sở hữu của Phạm Thị Kiêm A và đã trả lại.
- + 01 xe mô tô BKS 50Y1-435.34, thuộc sở hữu của Lý Đ và đã trả lại.
- + 01 xe mô tô BKS 71B1-621.52, thuộc sở hữu của Đinh Phú Đ và đã trả lại.
- + 01 xe mô tô BKS 71C4-219.72, thuộc sở hữu của Trần Bình T và đã trả lại.

+ 01 xe mô tô BKS 71C4-278.95, thuộc sở hữu của Hồ Hữu P và đã trả lại.
+ 01 xe mô tô BKS 71C4-422.69, thuộc sở hữu của Hồ Bảo T và đã trả lại.
+ 01 xe mô tô BKS 71F8-2167, thuộc sở hữu của Trần Minh T và đã trả lại.
+ Đối với 01 xe mô tô BKS 59P1-736.70; 01 xe mô tô BKS 60T2-8276; 01 xe mô tô BKS 64H3-0791. Chưa xác định được chủ sở hữu, đang tạm giữ.

- Tạm giữ ở khu vực Cửa hàng kinh doanh xăng dầu thuộc Công ty xăng dầu tỉnh B tại ấp G, xã H, huyện M, tỉnh Bến Tre:

+ 01 xe ô tô BKS 61A- 437.95, thuộc sở hữu của Lê Văn M và đã trả lại.

+ 01 xe ô tô BKS 63A-162.07, thuộc sở hữu của Trần Thị Mỹ L và đã trả lại.

+ 01 xe ô tô BKS 63A- 074.73, thuộc sở hữu của Nguyễn Quốc B và đã trả lại.

- Tạm giữ của Võ Thị Kim H: 01 thẻ nhớ hiệu Lecun, dung lượng 32GB bên trong camera hiệu VITACAM, model C1080 được gắn trên cột mái che nhà sau của H nơi đánh bạc, đã lưu hồ sơ.

- Riêng 03 hột xí ngẫu, 01 đĩa sành, 01 nắp đậy các bị cáo dùng lặc tài xỉu ngày 22/01/2021, Đào Minh K đã ném bỏ phía ngoài hàng rào nhà của Võ Thị Kim H, không tìm được.

* Theo Kết luận giám định số 1545/C09B ngày 02/4/2021 của Phân Viện khoa học hình sự tại TP . kết luận:

1. Thẻ nhớ ký hiệu A có lưu dữ liệu video (hình ảnh).

2. Trích xuất toàn bộ dữ liệu trong thẻ nhớ ký hiệu A ra thiết bị lưu trữ USB gửi kèm theo Kết luận giám định này.

* Theo Kết luận giám định số 2918/C09B ngày 07/7/2021 của Phân Viện khoa học hình sự tại TP . kết luận:

1. Toàn bộ tập tin video lưu trong USB ký hiệu A không có âm thanh và không bị cắt, ghép, chỉnh sửa về nội dung.

2. Một số tập tin video trong USB ký hiệu A có chứa hình ảnh các đối tượng người tham gia đánh bạc bằng hình thức “Xóc đĩa T2 - Xiu”, trong đó người tham gia có sử dụng vật giống tiền giấy để đặt cược.

3. Sao chép 46 tập tin video thể hiện việc đánh bạc bằng hình thức “Xóc đĩa T2 - Xiu” ngày 22/01/2021 ra 01 thiết bị lưu trữ USB.

Tại Cáo trạng số: 14/CT-VKSMCB, ngày 27/03/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Vĩnh Long) đã truy tố các bị cáo Huỳnh Thị Hồng S, Võ Kiều N, Nguyễn Hồng T về tội “Đánh bạc”, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2025/HS-ST ngày 13/6/2025 của Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre (nay là Tòa án nhân dân khu vực 6 - Vĩnh Long) đã quyết định.

Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Thị Hồng S, Võ Kiều N, Nguyễn Hồng T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Võ Kiều N 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt các bị cáo Huỳnh Thị Hồng S, Nguyễn Hồng T 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về áp dụng hình phạt bổ sung: Áp dụng Điều 35, khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Hồng S, Võ Kiều N, Nguyễn Hồng T mỗi bị cáo 10.000.000 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phạt đối với bị cáo Võ Thị Kim H, tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 16/6/2025 bị cáo Nguyễn Hồng T kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Ngày 18/6/2025 bị cáo Huỳnh Thị Hồng S kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Ngày 19/6/2025 bị cáo Võ Kiều N kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo hoặc phạt tiền.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo bị cáo Huỳnh Thị Hồng S, Võ Kiều N, Nguyễn Hồng T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm. Các bị cáo thừa nhận bản án sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội đánh bạc là đúng với hành vi đã thực hiện, các bị cáo không kêu oan và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, không cung cấp bổ sung tài liệu chứng cứ mới.

- Quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long:

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi đánh bạc đúng như án sơ thẩm đã nêu, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phiên tòa cấp sơ thẩm. Án sơ thẩm quy kết các bị cáo phạm tội là đúng người đúng tội. Về hình phạt, khi áp dụng hình phạt cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá toàn diện tính chất vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo, số tiền trên chiếu bạc bị thu giữ và áp dụng cho các bị cáo được hưởng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và áp dụng hình phạt mỗi bị cáo 03 năm tù là mức khởi điểm của khung hình phạt các bị cáo bị truy tố, xét xử là phù hợp với tính chất vụ án, tại phiên tòa hôm nay các bị cáo cung cấp bổ sung các tình tiết giảm nhẹ nhưng thuộc khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo giữ nguyên án sơ thẩm.

Quan điểm bào chữa của người bào chữa cho bị cáo:

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét ba bị cáo Huỳnh Thị Hồng S, Võ Kiều N, Nguyễn Hồng T phạm tội chỉ là người tham gia đánh bạc số tiền đánh bạc của từng bị cáo không lớn.

Bị cáo Nguyễn Hồng T có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng, tại phiên tòa hôm nay bị cáo cung cấp thâm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự như bị cáo bị bệnh. Bị cáo Võ Kiều N tuổi đã lớn, gia đình bị cáo khó khăn. Bị cáo Huỳnh Thị Hồng S bị cáo cung cấp thâm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự như bị cáo bị bệnh, gia đình bị cáo phải nuôi mẹ già. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Thị Hồng S, Võ Kiều N, Nguyễn Hồng T áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo; riêng bị cáo N nếu không được án treo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời sau cùng của các bị cáo: Bị cáo Huỳnh Thị Hồng S xin hưởng án treo, Võ Kiều N xin hưởng án treo nuôi mẹ già và cháu ngoại, Nguyễn Hồng T xin hưởng án treo nuôi cháu ngoại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Thị Hồng S, Võ Kiều N, Nguyễn Hồng T trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay các bị cáo Huỳnh Thị Hồng S, Võ Kiều N, Nguyễn Hồng T đã khai nhận, vào ngày 22/01/2021 tại nhà của Võ Thị Kim H các bị cáo tham gia lặt tài xữ ăn thua bằng tiền, các bị cáo sử dụng số tiền tham gia đánh bạc gồm bị cáo S 1.000.000 đồng, bị cáo N 500.000 đồng, bị cáo T 3.000.000 đồng, Lời khai của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ của cơ quan điều tra đã thu thập được, phù hợp với lời khai giữa các bị cáo khác và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án, phù hợp với biên bản sự việc và số tiền đánh bạc đã được chứng minh khi công an bắt quả tang là 175.050.000 đồng. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc (Nay là khu vực 6 - Vĩnh Long) quy kết các bị cáo Huỳnh Thị Hồng S, Võ Kiều N, Nguyễn Hồng T phạm tội đánh bạc theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng quy định của pháp luật, các bị cáo thống nhất tội danh trên nên không có kháng cáo về tội danh mà chỉ kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo hoặc phạt tiền.

[3] Xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo cùng nhiều người tham gia đánh bạc làm mất an ninh trật tự địa phương, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn khác, các bị cáo biết rõ việc đánh bạc ăn thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, về nhân thân bị cáo S và bị cáo N trong thời gian bị bắt đánh bạc trong vụ án này, sau đó lại tiếp tục vi phạm pháp luật cũng với hành vi đánh bạc bị cáo S bị xử phạt hành chính 1.000.000 đồng, bị cáo N bị truy tố, xét xử phạt tiền 50.000.000 đồng, cho thấy hai bị cáo không biết ăn năn sửa chữa bản thân là hành vi xem thường

pháp luật, bị cáo T mặc dù nhân thân tốt nhưng trong lần phạm tội này số tiền đánh bạc 3.000.000 đồng. Tòa án huyện M (Nay là khu vực 6 - Vĩnh Long) xét xử mỗi bị cáo 3 năm tù và phạt bổ sung mỗi bị cáo 10.000.000 đồng là đã có xem đầy đủ tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân của các bị cáo và áp dụng cho mỗi bị cáo đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt trên là bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm và răn đe, giáo dục các bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo N cung cấp tình tiết giảm nhẹ bị cáo bị bệnh mẹ bà Lê thị M là người có công với cách mạng; bị cáo T bị bệnh, nhưng với các tình tiết giảm nhẹ này thuộc khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự không phải là tình tiết giảm nhẹ đặc biệt, án sơ thẩm cũng đã áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo, nên với các tình tiết giảm nhẹ trên cũng không làm thay đổi mức hình phạt cấp sơ thẩm áp dụng. Do đó, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Thị Hồng S, Võ Kiều N, Nguyễn Hồng T giữ nguyên án sơ thẩm.

[4] Đối với mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Võ Thị Kim H. Hội đồng xét xử xét thấy: Trong vụ án này bị cáo H là người cho bị cáo P3 mượn nhà để tổ chức đánh bạc, ngoài lần bị bắt ngày 22/01/2021 có khoản 60 đối tượng tham gia, thì trước đó bị cáo cũng dùng nhà của bị cáo cho bị cáo P3 tổ chức nhiều ngày cho nhiều đối tượng tham gia đánh bạc nhưng không chứng minh được số tiền đánh bạc nên không bị xử lý hình sự, cho thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm và cấp sơ thẩm xác định bị cáo H phạm tội “Tổ chức đánh bạc” với vai trò đồng phạm giúp sức cho nhiều người với 02 tình tiết định khung a, b khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự và căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có ông nội và cô là người có công với nước theo điểm s khoản 1,2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo H 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo là chưa nghiêm, chưa đánh giá đúng tính chất vụ án, vai trò của bị cáo trong vụ án và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Võ Thị Kim H không có kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Vĩnh Long và Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long không có kháng nghị nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không đặt ra xem xét mức hình phạt đối với bị cáo H mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt. Để đảm bảo áp dụng hình phạt đối với bị cáo Võ Thị Kim H cho đúng với tính chất, vai trò hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án. Hội đồng xét xử phúc thẩm kiến nghị Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xem xét kháng nghị Giám đốc thẩm Bản án hình sự sơ thẩm 16/2025/HS-ST ngày 13/6/2025 của Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc (Nay là khu vực 6 – Vĩnh Long) về mức hình phạt đối với bị cáo Võ Thị Kim H.

Đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Thị Hồng S, Võ Kiều N, Nguyễn Hồng T giữ nguyên án sơ thẩm của kiểm sát viên là phù hợp với quy định của pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Thị Hồng S, Võ Kiều N, Nguyễn Hồng T không được Hội đồng xét xử chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Thị Hồng S, Võ Kiều N, Nguyễn Hồng T.

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2025/HS-ST, ngày 13/6/2025 của Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre (nay là Tòa án nhân dân khu vực 6 - Vĩnh Long).

Tuyên bố: Các bị cáo Huỳnh Thị Hồng S, Võ Kiều N, Nguyễn Hồng T phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Võ Kiều N 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án và phạt bổ sung 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) nộp vào ngân sách nhà nước.

- Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Hồng S 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án và phạt bổ sung 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) nộp vào ngân sách nhà nước.

- Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng T 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án và phạt bổ sung 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) nộp vào ngân sách nhà nước.

Kiến nghị Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xem xét kháng nghị Giám đốc thẩm Bản án hình sự sơ thẩm 16/2025/HS-ST ngày 13/6/2025 của Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre (Nay là khu vực 6 – Vĩnh Long) về mức hình phạt đối với bị cáo Võ Thị Kim H.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Buộc các bị cáo Huỳnh Thị Hồng S, Võ Kiều N, Nguyễn Hồng T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 6 - Vĩnh Long;
- TAND khu vực 6 - Vĩnh Long;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Văn Thành